TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**
Bản án số: 35/2023/HNGĐ-ST Ngày: 13-4-2023. V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con chung khi ly hôn.	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Thái.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đặng Văn Bé.

Bà Nguyễn Thị Phương.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Phương Hồng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành.

Ngày 13 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 48/2023/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 03 năm 2023, về "Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung khi ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 24 tháng 03 năm 2023, giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà Lê Huỳnh Phương D, sinh năm 1990. Địa chỉ: Số 95/7, đường Đ, khu phố 3, thị trấn T, huyện Châu Thành, tỉnh Long An.

- *Bị đơn*: Ông Võ Tấn Kh, sinh năm 1986. Địa chỉ: Số 175/1 ấp N, xã A, huyện Châu Thành, tỉnh Long An.

(Hai đương sự có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Tại đơn khởi kiện đề ngày 23 tháng 02 năm 2023 và trong quá trình xét xử, bà Lê Huỳnh Phương D là nguyên đơn trình bày: Bà và ông Võ Tấn Kh kết hôn với nhau vào năm 2018, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn T, huyện Châu Thành, tỉnh Long An vào ngày 17/12/2018. Quá trình chung sống vợ chồng hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do ông Kh ghen tuông vô cớ, không cho bà đi làm, thường xuyên xúc phạm bà, bà đã bỏ về nhà cha mẹ ruột sống từ đầu năm 2022 cho đến nay nhưng vợ chồng không hàn gắn đoàn tụ lại được. Nay tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, không thể tiếp tục chung sống có hạnh phúc nên bà yêu cầu được ly hôn với ông Võ Tấn Kh.

Về nuôi con chung: Vợ chồng có 01 người con chung tên Võ Cát Tố N, sinh ngày 21/11/2019, hiện nay con chung do bà đang trực tiếp nuôi dưỡng. Khi ly hôn bà yêu cầu được quyền trực tiếp nuôi con, không yêu cầu ông Kh phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Cam kết không có nợ chung.

- *Ông Võ Tấn Khanh là bị đơn trình bày:* Qua lời trình bày của bà D về thời gian và điều kiện kết hôn là đúng. Vợ chồng có những bất đồng, mâu thuẫn nhưng không lớn. Bà D bỏ về nhà cha mẹ ruột sống ông có đến thăm con nhưng vợ ông không muốn nói chuyện với ông. Ông mong muốn vợ chồng đoàn tụ, không đồng ý ly hôn theo yêu cầu của bà D.

Về nuôi con chung: Vợ chồng có 01 người con chung như bà D trình bày. Hiện nay bà D đang nuôi con. Nếu phải ly hôn ông đồng ý để bà D nuôi con, ông không phải cấp dưỡng nuôi con vì ông không có thu nhập ổn định.

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Cam kết không có nợ chung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Bà Lê Huỳnh Phương D xin ly hôn với ông Võ Tấn Kh, việc tranh chấp được quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 35 và Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, nên Tòa án nhân dân huyện Châu Thành thụ lý, giải quyết.

[2] Bà Lê Huỳnh Phương D và ông Võ Tấn Kh kết hôn với nhau vào năm 2018, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn T, huyện Châu Thành, tỉnh Long An vào ngày 17/12/2018, nên được pháp luật công nhận là hôn nhân hợp pháp.

[3] Qua lời khai trình của bà Lê Huỳnh Phương D và ông Võ Tấn Kh, Hội đồng xét xử xét thấy tình cảm vợ chồng giữa bà D và ông Kh đã phát sinh mâu thuẫn, hai người không còn chung sống với nhau từ đầu năm 2022 đến nay nhưng không hàn gắn đoàn tụ lại được. Bà D xác định tình cảm vợ chồng không còn nên xin ly hôn. Ông Kh không đồng ý ly hôn, ông thừa nhận vợ chồng có bất đồng mâu thuẫn, nhưng ông không đưa ra giải pháp nào để vợ chồng hàn gắn, đoàn tụ lại được. Xét thấy giữa hai đương sự đã phát sinh mâu thuẫn, nhưng cả hai không hàn gắn lại được, đã vi phạm nghiêm trọng quyền và nghĩa vụ của vợ, chồng làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần cho bà Lê Huỳnh Phương D được ly hôn với ông Võ Tấn Kh, theo quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[4] Về nuôi con chung: Hai đương sự có một người con chung tên Võ Cát Tố N, sinh ngày 21/11/2019, hiện nay con chung do bà D đang trực tiếp nuôi dưỡng. Khi ly hôn hai đương sự thỏa thuận giao bà D tiếp tục nuôi con, ông Khanh không phải cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy sự thỏa thuận của các đương sự là phù hợp nên công nhận. Ông Võ Tấn Kh được quyền đến thăm nom, chăm sóc con chung không ai được

quyền ngăn cản. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích của con chung các đương sự được quyền xin thay đổi tình trạng nuôi con hoặc việc cấp dưỡng nuôi con, theo quy định tại các Điều 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[5] Về tài sản chung: Hai đương sự khai trình không có, không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

[6] Về nợ chung: Hai đương sự cam kết không có nợ chung, nên không xem xét.

[7] Về án phí: Bà Lê Huỳnh Phương D phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, theo quy định tại Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Ông Võ Tấn Khanh không phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 28, 35, 39, 271 và 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ các Điều 56, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Cho bà Lê Huỳnh Phương D được ly hôn với ông Võ Tấn Kh.

2. Về con chung: Công nhận sự thỏa thuận của hai đương sự: Khi ly hôn bà Lê Huỳnh Phương D được tiếp tục giữ nuôi con chung tên Võ Cát Tố N, sinh ngày 21/11/2019, đến tuổi trưởng thành. Ông Võ Tấn Kh không phải cấp dưỡng nuôi con, được quyền đến thăm nom, chăm sóc con chung không ai được quyền ngăn cản. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích của con chung các đương sự được quyền xin thay đổi tình trạng nuôi con hoặc việc cấp dưỡng nuôi con.

3. Về án phí: Bà Lê Huỳnh Phương D phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Cho chuyển số tiền tạm ứng án phí bà D đã nộp là 300.000 đồng sang tiền án phí phải thi hành, theo biên lai thu số 0006674 ngày 07 tháng 03 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành.

4. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Long An xét xử phúc thẩm.

***Nơi nhận**:*
- Tòa án tỉnh;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành;
- Chi cục thi hành án DS huyện Châu Thành;
- UBND thị trấn T;
- Các đương sự;
- Lưu (hồ sơ, án văn).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Văn Thái